

**CÔNG TY TNHH STARLIGHT AMS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH STARLIGHT AMS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: STARLIGHT AMS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: STARLIGHT AMS CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109212411

**3. Ngày thành lập:** 05/06/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

16A Nguyễn Công Trứ, Phường Phạm Đình Hổ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0934468805

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                     | 7020(Chính) |
| 2.  | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                                                      | 8110        |
| 3.  | Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan                                                                                                                                        | 8130        |
| 4.  | Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm<br>Chi tiết: Hoạt động của các đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động việc làm | 7810        |
| 5.  | Đại lý du lịch                                                                                                                                                               | 7911        |
| 6.  | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                        | 7912        |
| 7.  | Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                          | 7990        |
| 8.  | Cho thuê xe có động cơ<br>chi tiết: Cho thuê xe ô tô                                                                                                                         | 7710        |
| 9.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                          | 4651        |
| 10. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                           | 4652        |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp                                                                                                                       | 4653        |
| 12. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                                             | 5610        |
| 13. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                                                                     | 5621        |
| 14. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                                    | 5510        |
| 15. | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                                                                                                                        | 8211        |
| 16. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                  | 5210        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách hoặc hàng hóa bằng đường bộ<br>- Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa<br>- Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy<br>- Lai dắt, cứu hộ đường bộ. | 5225 |
| 18. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 6202 |
| 19. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Tư vấn đầu tư, Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn kế toán, tư vấn thuế, tư vấn chứng khoán);                                                                                                     | 6619 |
| 20. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển;<br>- Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển;<br>- Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;     | 7730 |
| 21. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>(không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài)                                                                                                                     | 7830 |
| 22. | Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 8129 |
| 23. | Cung ứng lao động tạm thời                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7820 |
| 24. | Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác                                                                                                                                                                                                                                                                          | 8219 |
| 25. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>- Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, Giao nhận hàng hóa;<br>- Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn;<br>- Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.                                                                          | 5229 |
| 26. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                               | 8299 |
| 27. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4620 |
| 28. | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4631 |

|     |                    |      |
|-----|--------------------|------|
| 29. | Bán buôn thực phẩm | 4632 |
|-----|--------------------|------|

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
 Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Số giấy chứng thực cá nhân: \_\_\_\_\_  
 Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: \_\_\_\_\_  
 Chỗ ở hiện tại: \_\_\_\_\_

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN CÔNG HỒ Giới tính: Nam  
 Chức danh: *Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc*  
 Sinh ngày: 24/09/1962 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*  
 Số giấy chứng thực cá nhân: 001062003321  
 Ngày cấp: 24/03/2015 Nơi cấp: *Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*  
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *8 Hạ Hồi, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*  
 Chỗ ở hiện tại: *8 Hạ Hồi, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội